

Số: /QĐ-UBND

Hải Dương, ngày tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ
thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Công Thương**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1078/TTr-SCT ngày 11 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố và phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Công Thương cụ thể như sau:

1. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung gồm 08 thủ tục hành chính. Nội dung thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 985/QĐ-BCT ngày 10 tháng 4 năm 2025 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực

lưu thông hàng hóa trong nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương (chi tiết, có phụ lục I đính kèm).

2. Phê duyệt 08 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (chi tiết, có phụ lục II đính kèm).

3. Bãi bỏ 01 danh mục thủ tục hành chính được phê duyệt tại Quyết định số 540/QĐ-UBND ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương (chi tiết, có phụ lục III đính kèm).

4. Bãi bỏ 09 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được phê duyệt tại Quyết định số 540/QĐ-UBND ngày 24 tháng 02 năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương (chi tiết, có phụ lục IV đính kèm).

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Sở Công Thương có trách nhiệm thực hiện, giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo đúng quy định; cung cấp nội dung thủ tục hành chính để Trung tâm Phục vụ hành chính công niêm yết công khai, tổ chức tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, giải quyết, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo đúng quy định.

2. Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan cập nhật nội dung thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính và Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính của tỉnh, đồng thời xây dựng/gỡ bỏ quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy định. Thời gian hoàn thành trong thời hạn 02 ngày kể từ khi nhận được Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Công Thương, Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Trung tâm CNTT và Hội nghị;
- Lưu: VT, TTPVHCC (1b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Minh Hùng

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HOÁ TRONG
NƯỚC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HOÁ TRONG NƯỚC				
1.	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	30 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương (Đường Tôn Đức Thắng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương)	- Khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định; - Khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
					điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.
2.	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	30 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương (Đường Tôn Đức Thắng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương)	- Khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định; - Khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
					- Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.
3.	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	30 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương (Đường Tôn Đức Thắng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương)	- Khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định; - Khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
				thẩm định.	- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - <i>Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu;</i> - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.
4.	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	30 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương (Đường Tôn Đức Thắng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải	- Khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định;	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 của

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
			Dương)	- Khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.	Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - <i>Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu;</i> - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
5.	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	30 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương (Đường Tôn Đức Thắng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương)	- Khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định; - Khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - <i>Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu;</i> - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu,

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
					nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.
6.	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	20 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương (Đường Tôn Đức Thắng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương)	- Khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định; - Khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số

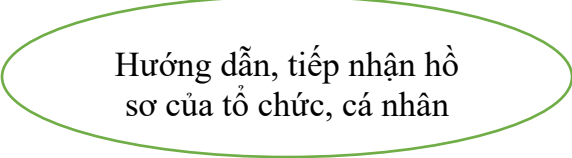
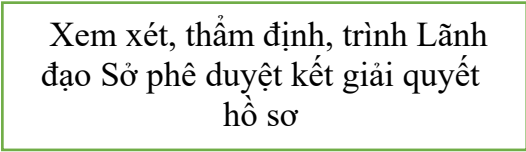
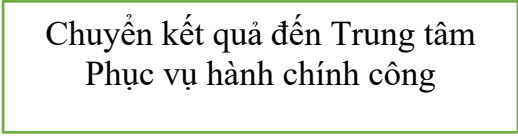
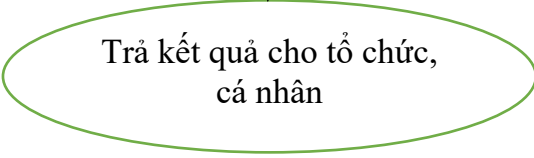
TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
					quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.
7.	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	20 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương (Đường Tôn Đức Thắng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương)	- Khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định; - Khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
					điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.
8.	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	20 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương (Đường Tôn Đức Thắng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương)	- Khu vực thành phố, thị xã: 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định; - Khu vực khác: 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.	- Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17/11/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
					- Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu; - <i>Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu;</i> - Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC
LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

- 1. Thủ tục: Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương**
- 1.1. Thời hạn giải quyết:** 30 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ
- 1.2. Sơ đồ quy trình giải quyết:**

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1		Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	1/2 ngày làm việc
B2		Phòng Quản lý thương mại	26 ngày làm việc
B3		Lãnh đạo Sở Công Thương	03 ngày làm việc
B4		Phòng Quản lý thương mại	1/2 ngày làm việc
B5		Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian

1.3. Diễn giải sơ đồ

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công.

- Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận, gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý thương mại trong vòng 1/2 ngày làm việc. Nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

b) Thẩm định và xem xét, ký duyệt hồ sơ

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, phòng Quản lý thương mại xem xét, thẩm định hồ sơ.

- Nếu chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, tham mưu lãnh đạo Sở Công Thương ký văn bản hướng dẫn thương nhân bổ sung hồ sơ.

- Nếu hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 26 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ, phòng Quản lý thương mại thẩm định hồ sơ. Trường hợp kết quả thẩm định đạt thì dự thảo Giấy xác nhận trình Lãnh đạo Sở ký duyệt. Trường hợp kết quả thẩm định không đạt, trình lãnh đạo Sở Công Thương ký văn bản từ chối cấp Giấy xác nhận do không đủ điều kiện và nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, Lãnh đạo Sở xem xét ký duyệt hồ sơ.

- Phòng Quản lý thương mại chuyển kết quả giải quyết cho công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trong thời hạn 1/2 ngày làm việc kể từ khi Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ.

c) Trả kết quả

Công chức Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận kết quả từ Phòng Quản lý thương mại và chuyển ngay cho Bộ phận Hướng dẫn tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả cho tổ chức, cá nhân trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

2. Thủ tục: Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương

2.1. Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ

2.2. Sơ đồ quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	1/2 ngày làm việc
B2	Xem xét, thẩm định, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết giải quyết hồ sơ	Phòng Quản lý thương mại	26 ngày làm việc
B3	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Sở Công Thương	03 ngày làm việc
B4	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Quản lý thương mại	1/2 ngày làm việc
B5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian

2.3. Diễn giải sơ đồ

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công.

- Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận, gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý thương mại trong vòng 1/2 ngày làm việc. Nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

b) Thẩm định và xem xét, ký duyệt hồ sơ

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, phòng Quản lý thương mại xem xét, thẩm định hồ sơ.

- Nếu chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, tham mưu lãnh đạo Sở Công Thương ký văn bản hướng dẫn thương nhân bổ sung hồ sơ.

- Nếu hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 26 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ, phòng Quản lý thương mại thẩm định hồ sơ. Trường hợp kết quả thẩm định đạt thì dự thảo Giấy xác nhận trình Lãnh đạo Sở ký duyệt. Trường hợp kết quả thẩm định không đạt, trình lãnh đạo Sở Công Thương ký văn bản từ chối cấp Giấy xác nhận do không đủ điều kiện và nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, Lãnh đạo Sở xem xét ký duyệt hồ sơ.

- Phòng Quản lý thương mại chuyển kết quả giải quyết cho công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trong thời hạn 1/2 ngày làm việc kể từ khi Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ.

c) Trả kết quả

Công chức Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận kết quả từ Phòng Quản lý thương mại và chuyển ngay cho Bộ phận Hướng dẫn tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả cho tổ chức, cá nhân trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

3. Thủ tục: Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu

3.1. Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ

3.2. Sơ đồ quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	1/2 ngày làm việc
B2	Xem xét, thẩm định, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết giải quyết hồ sơ	Phòng Quản lý thương mại	26 ngày làm việc
B3	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Sở Công Thương	03 ngày làm việc
B4	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Quản lý thương mại	1/2 ngày làm việc
B5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian

3.3. Diễn giải sơ đồ

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công.

- Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận, gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý thương mại trong vòng 1/2 ngày làm việc. Nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

b) Thẩm định và xem xét, ký duyệt hồ sơ

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, phòng Quản lý thương mại xem xét, thẩm định hồ sơ.

- Nếu chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, tham mưu lãnh đạo Sở Công Thương ký văn bản hướng dẫn thương nhân bổ sung hồ sơ.

- Nếu hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 26 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ, phòng Quản lý thương mại thẩm định hồ sơ. Trường hợp kết quả thẩm định đạt thì dự thảo Giấy xác nhận trình Lãnh đạo Sở ký duyệt. Trường hợp kết quả thẩm định không đạt, trình lãnh đạo Sở Công Thương ký văn bản từ chối cấp Giấy xác nhận do không đủ điều kiện và nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, Lãnh đạo Sở xem xét ký duyệt hồ sơ.

- Phòng Quản lý thương mại chuyển kết quả giải quyết cho công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trong thời hạn 1/2 ngày làm việc kể từ khi Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ.

c) Trả kết quả

Công chức Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận kết quả từ Phòng Quản lý thương mại và chuyển ngay cho Bộ phận Hướng dẫn tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả cho tổ chức, cá nhân trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

4. Thủ tục: Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu

4.1. Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ

4.2. Sơ đồ quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	1/2 ngày làm việc
B2	Xem xét, thẩm định, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết giải quyết hồ sơ	Phòng Quản lý thương mại	26 ngày làm việc
B3	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Sở Công Thương	03 ngày làm việc
B4	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Quản lý thương mại	1/2 ngày làm việc
B5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian

4.3. Diễn giải sơ đồ

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công.

- Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận, gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý thương mại trong vòng 1/2 ngày làm việc. Nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

b) Thẩm định và xem xét, ký duyệt hồ sơ

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, phòng Quản lý thương mại xem xét, thẩm định hồ sơ.

- Nếu chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, tham mưu lãnh đạo Sở Công Thương ký văn bản hướng dẫn thương nhân bổ sung hồ sơ.

- Nếu hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 26 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ, phòng Quản lý thương mại thẩm định hồ sơ. Trường hợp kết quả thẩm định đạt thì dự thảo Giấy xác nhận trình Lãnh đạo Sở ký duyệt. Trường hợp kết quả thẩm định không đạt, trình lãnh đạo Sở Công Thương ký văn bản từ chối cấp Giấy xác nhận do không đủ điều kiện và nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, Lãnh đạo Sở xem xét ký duyệt hồ sơ.

- Phòng Quản lý thương mại chuyển kết quả giải quyết cho công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trong thời hạn 1/2 ngày làm việc kể từ khi Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ.

c) Trả kết quả

Công chức Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận kết quả từ Phòng Quản lý thương mại và chuyển ngay cho Bộ phận Hướng dẫn tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả cho tổ chức, cá nhân trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

5. Thủ tục: Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu

5.1. Thời hạn giải quyết: 30 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ

5.2. Sơ đồ quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	1/2 ngày làm việc
B2	Xem xét, thẩm định, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết giải quyết hồ sơ	Phòng Quản lý thương mại	26 ngày làm việc
B3	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Sở Công Thương	03 ngày làm việc
B4	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Quản lý thương mại	1/2 ngày làm việc
B5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian

5.3. Diễn giải sơ đồ

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công.

- Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận, gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý thương mại trong vòng 1/2 ngày làm việc. Nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

b) Thẩm định và xem xét, ký duyệt hồ sơ

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, phòng Quản lý thương mại xem xét, thẩm định hồ sơ.

- Nếu chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, tham mưu lãnh đạo Sở Công Thương ký văn bản hướng dẫn thương nhân bổ sung hồ sơ.

- Nếu hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 26 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ, phòng Quản lý thương mại thẩm định hồ sơ. Trường hợp kết quả thẩm định đạt thì dự thảo Giấy xác nhận trình Lãnh đạo Sở ký duyệt. Trường hợp kết quả thẩm định không đạt, trình lãnh đạo Sở Công Thương ký văn bản từ chối cấp Giấy xác nhận do không đủ điều kiện và nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, Lãnh đạo Sở xem xét ký duyệt hồ sơ.

- Phòng Quản lý thương mại chuyển kết quả giải quyết cho công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trong thời hạn 1/2 ngày làm việc kể từ khi Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ.

c) Trả kết quả

Công chức Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận kết quả từ Phòng Quản lý thương mại và chuyển ngay cho Bộ phận Hướng dẫn tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả cho tổ chức, cá nhân trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

6. Thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu

6.1. Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ

6.2. Sơ đồ quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	1/2 ngày làm việc
B2	Xem xét, thẩm định, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết giải quyết hồ sơ	Phòng Quản lý thương mại	16 ngày làm việc
B3	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Sở Công Thương	03 ngày làm việc
B4	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Quản lý thương mại	1/2 ngày làm việc
B5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian

6.3. Diễn giải sơ đồ

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công.

- Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận, gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý thương mại trong vòng 1/2 ngày làm việc. Nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

b) Thẩm định và xem xét, ký duyệt hồ sơ

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, phòng Quản lý thương mại xem xét, thẩm định hồ sơ.

- Nếu chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, tham mưu lãnh đạo Sở Công Thương ký văn bản hướng dẫn thương nhân bổ sung hồ sơ.

- Nếu hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 16 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ, phòng Quản lý thương mại thẩm định hồ sơ. Trường hợp kết quả thẩm định đạt thì dự thảo Giấy xác nhận trình Lãnh đạo Sở ký duyệt. Trường hợp kết quả thẩm định không đạt, trình lãnh đạo Sở Công Thương ký văn bản từ chối cấp Giấy xác nhận do không đủ điều kiện và nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, Lãnh đạo Sở xem xét ký duyệt hồ sơ.

- Phòng Quản lý thương mại chuyển kết quả giải quyết cho công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trong thời hạn 1/2 ngày làm việc kể từ khi Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ.

c) Trả kết quả

Công chức Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận kết quả từ Phòng Quản lý thương mại và chuyển ngay cho Bộ phận Hướng dẫn tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả cho tổ chức, cá nhân trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

7. Thủ tục: Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu

7.1. Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ

7.2. Sơ đồ quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	1/2 ngày làm việc
B2	Xem xét, thẩm định, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết giải quyết hồ sơ	Phòng Quản lý thương mại	16 ngày làm việc
B3	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Sở Công Thương	03 ngày làm việc
B4	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Quản lý thương mại	1/2 ngày làm việc
B5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian

7.3. Diễn giải sơ đồ

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công.

- Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận, gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý thương mại trong vòng 1/2 ngày làm việc. Nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

b) Thẩm định và xem xét, ký duyệt hồ sơ

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, phòng Quản lý thương mại xem xét, thẩm định hồ sơ.

- Nếu chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, tham mưu lãnh đạo Sở Công Thương ký văn bản hướng dẫn thương nhân bổ sung hồ sơ.

- Nếu hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 16 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ, phòng Quản lý thương mại thẩm định hồ sơ. Trường hợp kết quả thẩm định đạt thì dự thảo Giấy xác nhận trình Lãnh đạo Sở ký duyệt. Trường hợp kết quả thẩm định không đạt, trình lãnh đạo Sở Công Thương ký văn bản từ chối cấp Giấy xác nhận do không đủ điều kiện và nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, Lãnh đạo Sở xem xét ký duyệt hồ sơ.

- Phòng Quản lý thương mại chuyển kết quả giải quyết cho công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trong thời hạn 1/2 ngày làm việc kể từ khi Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ.

c) Trả kết quả

Công chức Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận kết quả từ Phòng Quản lý thương mại và chuyển ngay cho Bộ phận Hướng dẫn tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả cho tổ chức, cá nhân trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

8. Thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận của hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu

8.1. Thời hạn giải quyết: 20 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ

8.2. Sơ đồ quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	1/2 ngày làm việc
B2	Xem xét, thẩm định, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt kết giải quyết hồ sơ	Phòng Quản lý thương mại	16 ngày làm việc
B3	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo Sở Công Thương	03 ngày làm việc
B4	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Phòng Quản lý thương mại	1/2 ngày làm việc
B5	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian

8.3. Diễn giải sơ đồ

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc trực tuyến qua cổng dịch vụ công.

- Công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận, gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức, cá nhân, chuyển hồ sơ về Phòng Quản lý thương mại trong vòng 1/2 ngày làm việc. Nếu hồ sơ không đầy đủ hoặc không hợp lệ thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

b) Thẩm định và xem xét, ký duyệt hồ sơ

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, phòng Quản lý thương mại xem xét, thẩm định hồ sơ.

- Nếu chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, tham mưu lãnh đạo Sở Công Thương ký văn bản hướng dẫn thương nhân bổ sung hồ sơ.

- Nếu hồ sơ hợp lệ, trong thời hạn 16 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ, phòng Quản lý thương mại thẩm định hồ sơ. Trường hợp kết quả thẩm định đạt thì dự thảo Giấy xác nhận trình Lãnh đạo Sở ký duyệt. Trường hợp kết quả thẩm định không đạt, trình lãnh đạo Sở Công Thương ký văn bản từ chối cấp Giấy xác nhận do không đủ điều kiện và nêu rõ lý do.

- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, Lãnh đạo Sở xem xét ký duyệt hồ sơ.

- Phòng Quản lý thương mại chuyển kết quả giải quyết cho công chức của Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công trong thời hạn 1/2 ngày làm việc kể từ khi Lãnh đạo Sở ký duyệt hồ sơ.

c) Trả kết quả

Công chức Sở Công Thương làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp nhận kết quả từ Phòng Quản lý thương mại và chuyển ngay cho Bộ phận Hướng dẫn tiếp nhận và Trả kết quả của Trung tâm Phục vụ hành chính công để trả cho tổ chức, cá nhân trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

Phụ lục III
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2025
của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Mã thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
1	2.000674.000.00.00.H23	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	Thông tư số 18/2025/TT-BCT ngày 13/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định tại các Thông tư quy định về kinh doanh xăng dầu

Phụ lục IV
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BỎ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND
ngày tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
1.	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	
2.	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	
3.	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương	
4.	Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	
5.	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	
6.	Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu	
7.	Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	
8.	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	
9.	Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu	